

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC

Bản án số: 91/2022/HS-ST  
Ngày 22 - 11 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Anh Vũ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Lương Duy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Công T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 6 năm 1983; nơi sinh: Xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Công B và bà Nguyễn Thị H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 8 năm 2022 đến nay, “có mặt”.

*Những người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ngô Công B, sinh năm 1953; cư trú tại: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, “có mặt”.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1973; cư trú tại: Tổ dân phố C, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 05 tháng 8 năm 2022, Ngô Công T đang đi lang thang ở khu vực xã T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên thì có nhu cầu sử dụng ma túy. T tìm đến một ngôi nhà cấp bốn ven đường mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua

được ma túy, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 20G1-141.15 đi lang thang tìm chỗ để sử dụng. Khi T đi đến khu vực phường N, thành phố P thì bị Công an phường N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng theo quy định gồm:

Thu giữ tại túi quần trước bên phải đang mặc của Ngô Công T 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa các cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1;

Tạm giữ của Ngô Công T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 20G1-141.15.

Tại bản kết luận giám định số 2418/KLGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022, phòng K Công an tỉnh V đã kết luận: “Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3311 gam (Không phẩy ba ba một một gam, không kể bao bì) loại Heroine”. Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 0,3134 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản Kết luận giám định số 2456/KLGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh V đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Ngô Công T, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy M và C trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là nước tiểu thu của Ngô Công t sinh năm 1983; KHTT: xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên gửi đến giám định”. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu: 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSPY ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Ngô Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Công T về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo qui định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên của Cơ quan điều tra – Công an thành phố P, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn, trưng cầu giám định, lấy lời khai của bị can và những người tham gia tố tụng, kết luận điều tra, ban hành cáo trạng. Thời hạn điều tra, truy tố đảm bảo đúng theo

quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo không ai có khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Vì vậy, hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại khu vực thuộc tổ dân phố C, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Ngô Công T đang có hành vi cất giấu tại túi quần trước bên phải đang mặc 01 gói ma túy (loại Heroine) có khối lượng 0,3311 gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường N, thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác. Phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định khối lượng Heroine của Phòng K - Công an tỉnh V,... Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố bị cáo Ngô Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)...Heroine..có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, ăn chơi đua đòi ngang nhiên mua ma túy (Heroine) với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Đặc biệt hiện nay tệ nạn ma túy trong cả nước nói chung cũng như ở địa bàn thành phố P diễn biến ngày càng phức tạp gây nhiều hậu quả xấu, tác động trực tiếp vào từng cá nhân, từng gia đình và toàn xã hội. Tệ nạn ma túy kéo theo một loạt các tội phạm như: Trộm cắp, giết người, chiếm đoạt tài sản... và rất nhiều các loại bệnh tật nguy hiểm, trong đó có căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Ngô Công T là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố là ông Ngô Công B là thương binh hạng 3/4 và được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì, vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông T khai đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Ngô Công T làm nghề tự do không có thu nhập ổn định, tài sản do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 20G1-141.15 là xe của ông Ngô Công B (bố của bị cáo), ông không biết việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 0,3134 gam mẫu ma túy cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Ngô Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tại phiên tòa về tội danh cũng như mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ngô Công T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 05 tháng 8 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,3134 gam mẫu ma túy cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả sau giám định.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận tài sản, vật chứng lập ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Công T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Viện KSND T. Vĩnh Phúc;
- Viện KSND TP.P;
- CQĐT - Công an TP.P;
- Trại TG – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp T.Thái Nguyên;
- Bị cáo N;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Anh Vũ**